

CHÂU ÂU VÀ NHỮNG KIẾN TẠO BẢN SẮC DÂN TỘC

(ĐỌC SÁCH *SỰ TẠO THÀNH BẢN SẮC DÂN TỘC CHÂU ÂU, THẾ KỶ XVIII – XX*;
ANNE-MARIE THIESSE; NGUYỄN THỊ HẠNH, NGUYỄN HOÀNG NHƯ THANH DỊCH;
NXB ĐẠI HỌC SƯ PHẠM, 2025)

Phạm Xuân Thạch *

Ngày nhận bài: 20 tháng 3 năm 2025

Ngày nhận bài sửa: 11 tháng 4 năm 2025; Ngày duyệt đăng: 15 tháng 5 năm 2025

Trong khuôn viên Nhà hát Nghệ thuật đương đại tại 79 Hàng Trống, Hà Nội có một tấm bia bị lãng quên: Bia kỉ niệm Tiên Điền Nguyễn tiên sinh do học giả Bùi Kỷ soạn bằng chữ Quốc ngữ được khánh thành vào năm 1930. Ngày nay, tấm bia được đặt khiêm nhường trong khuôn viên quán cà phê của Nhà hát. Không nhiều người được biết về ý nghĩa của tấm bia cũng như những sự kiện văn hoá gắn với nó: Hội Khai Trí Tiến Đức (Nhà hát ngày nay kế thừa toàn bộ trụ sở cũ của Hội); cuộc kỉ niệm 104 năm ngày giỗ Nguyễn Du cũng như cuộc tranh luận về Nguyễn Du giữa Phạm Quỳnh và Ngô Đức Kế. Cuộc tranh luận này đã được thuật lại trong nhiều công trình văn học sử Việt Nam nhưng có lẽ, việc đọc một cuốn sách về châu Âu từ thế kỉ 18 – 20 có thể mang đến một cách nhìn mới về sự kiện văn hoá này.

Trong số những học giả viết về chủ nghĩa dân tộc, Anne-Marie Thiesse không thuộc vào số những nhà lí thuyết kiến tạo nên những khung tri thức mới như Eric Hobsbawm, Tom Nairn, Ernest Andre Gellner, Benedict Anderson hay Anthony David Smith và nếu nói theo sự phân chia của Anthony D. Smith trong *Nguồn gốc tộc người của các quốc gia* (*The Ethnic Origin of Nations*) thì bà thuộc vào nhóm những học giả “theo chủ nghĩa hiện đại” giống như Eric Hobsbawm (với hai công trình quan trọng *Nations and natinalism since 1780: programem, myth, reality* và *The invention of Tradition*), Benedict Anderson (với *Imagined Communities, reflections on the origin and spread of Nationalism*) hay Ernest André Gellner (với *Nations and Nationalism*), nghĩa là những người cho rằng dân tộc là một hình thái cộng đồng phổ biến ở phạm vi toàn cầu nhưng có tuổi đời còn rất trẻ so với lịch sử văn minh nhân loại và về cơ bản là xuất hiện cùng với chủ nghĩa tư bản. Là một học giả có khuynh hướng liên

ngành với xuất phát điểm là những nghiên cứu về văn học và văn hoá châu Âu đương đại, công trình của Anne-Marie Thiesse kể cho chúng ta câu chuyện về tiến trình sáng tạo nên những bản sắc quốc gia – dân tộc ở châu Âu trong giai đoạn từ thế kỷ 18 đến tiền bán thế kỷ 20. Phạm vi khảo sát của bà bao quát một tập hợp tư liệu khổng lồ bao gồm những sử thi nòng cốt làm nên văn bản sắc của nhiều dân tộc châu Âu như *Ossian*, *Bài ca về cuộc hành binh Igor* hay *Kalevala*; các chương trình sưu tầm folklore từ lĩnh vực truyện kể (với hình mẫu là công trình của Anh em nhà Grimm) đến âm nhạc và sân khấu dân gian; những dự án khảo cổ học với mục tiêu xác lập tổ tiên xa xưa của dân tộc từ Pháp đến Đức hay Italia; những chương trình kiến tạo ngôn ngữ dân tộc (có lẽ chịu ảnh hưởng của B. Anderson mà Anne-Marie Thiesse dành rất nhiều dung lượng cho những chương trình kiến tạo ngôn ngữ quốc gia diễn ra trên toàn châu Âu vào thế kỉ 17); cho đến văn hoá đại chúng và những lĩnh vực rất đa dạng như bảo tàng hay du lịch

* Trường Khoa học liên ngành và Nghệ thuật, Đại học Quốc gia Hà Nội
Email: thachpx@gmail.com

đại chúng. Không tạo ra một khung trị thức mới mang tính lý thuyết trong nghiên cứu về dân tộc như Eric Hobsbawm hay Benedict Anderson nhưng cuốn sách của Anne-Marie Thiesse lại là một sự bổ khuyết rất thú vị cho *Cộng đồng tưởng tượng*. Thay vì làm như Benedict Anderson, viết một saga kì vĩ về chủ nghĩa dân tộc giống như một cuộc chạy tiếp sức từ những thuộc địa châu Mỹ của các nước châu Âu, quay trở về “chính quốc” rồi tràn sang “Viễn Đông” với những quốc gia như Nhật bản, qua sự suy tàn của những đế quốc mà điển hình là đế quốc Áo – Hung và kết thúc ở “làn sóng cuối cùng” các thuộc địa ở châu Á và châu Phi của các đế quốc châu Âu, một sự kì vĩ nhưng cũng có những khoảng trống (thật đáng tiếc khi tác giả *Cộng đồng tưởng tượng* đã không dành cho Trung Quốc một vị trí xứng đáng trong công trình đề đời của mình, dầu ông hoàn toàn có quyền như vậy) thì cuốn sách của Anne-Marie Thiesse giống như một tiểu thuyết, dù trải qua hơn hai thế kỉ nhưng chỉ tập trung vào một khu vực duy nhất: châu Âu, bao gồm cả nước Nga và những quốc gia phía Nam như Bulgaria hay Serbia. Chính điều đó làm nên giá trị của cuốn sách.

Câu chuyện mà Anne-Marie Thiesse kể với chúng ta được cấu trúc trên ba phần chính tương ứng với ba giai đoạn trong tiến trình kiến tạo các bản sắc dân tộc ở châu Âu: Sự bản sắc hoá tổ tiên; Văn hoá dân gian và Văn hoá đại chúng. Phần thứ nhất, với tiêu đề Sự bản sắc hoá tổ tiên, có thể nói là phần quan trọng nhất của cuốn sách. Đối chiếu với *Cộng đồng tưởng tượng* của Benedict Anderson, công trình ảnh hưởng rất lớn đến Anne-Marie Thiesse, thì phần này tập trung nói về bước chuyển từ những cộng đồng vương triều sang những cộng đồng dân tộc, về quá trình hình thành nên những nền tảng cơ bản của bản sắc dân tộc, điều mà sau này Ernest Renan, một trong những lý thuyết gia quan trọng của chủ nghĩa dân tộc giai đoạn sơ kì định nghĩa:

“(…) *Quốc gia là một hồn thiêng, một nguyên lý tinh thần*. Hai sự thể, thật ra chỉ là một, đã tạo nên cái hồn thiêng, cái nguyên lý này. Một nằm trong quá khứ, một náu ở tương lai. Cái trước là sự sở hữu chung *một di sản giàu kỉ ức*. *Cái sau là sự đồng thuận trong hiện tại, ý muốn sống chung với nhau*, (…). Sự thờ cúng tổ tiên là lễ giáo chính đáng nhất, bởi các vị ấy chứ chẳng phải ai khác đã tạo ra chúng ta như chúng ta hôm nay. Một quá khứ oai hùng, những trang anh kiệt, bậc vĩ nhân, sự vinh quang (tôi muốn nói thứ vinh quang chân chính), đây mới là vốn liếng xã hội trên đó ý tưởng quốc gia được xây dựng (...)” (*Thế nào là một quốc gia?* Bài diễn thuyết tại Đại học Sorbonne năm 1882, bản dịch Phạm Trọng Luật¹)

Cần phải thêm rằng đây là một bước chuyển, có thể nói, là về mặt ý thức hệ hơn là một bước chuyển về thể chế bởi lẽ những vương triều vẫn tồn tại một cách phổ biến ở châu Âu cho đến tận đầu thế kỉ 20. Tuy vậy, trong giai đoạn trùng với sự trỗi dậy của chủ nghĩa tư bản toàn cầu (trong đó có cái mà Benedict Anderson gọi là “chủ nghĩa tư bản in ấn”), các vương triều phải kiến tạo một tính chính danh mới thay cho tính danh của những “thiên mệnh” dựa vào thần quyền (Hoàng đế được Giáo triều công nhận). Trong bước chuyển ấy, một sáng kiến địa phương xuất phát từ Scotland trong việc sưu tầm sử thi dân gian với kết quả là một bản thảo sử thi mà cho đến nay cũng rất khó tách bạch giữa những phần “lưu truyền trong dân chúng” và những phần sáng tạo của chính người sưu tầm (điều làm chúng ta nhớ đến khái niệm của Eric Hobsbawm về “sự sáng tạo nên truyền thống”) đã lan sang lục địa và chuyển cuộc phản kháng chống lại độc tôn văn hoá cổ điển của Pháp từ màu sắc văn hoá chuyển sang màu sắc quốc gia. Không lạ khi sáng kiến đó được người Phổ tiếp nhận, sau đó là người Nga và cuối cùng, chính người Pháp, chủ sở hữu của văn hóa cổ điển, đến lượt mình, cũng tiếp nhận chương trình

¹ Nguồn: <https://www.ired.edu.vn/tu-lieu-giao-duc/nguyen-van-khoa/khoa-hoc/the-nao-la-mot-quoc-gia-e-renan-1882>

“kiến tạo tổ tiên” thông qua hoạt động sưu tầm folklore này. Và đốm lửa từ nước Anh đã lan sang toàn châu Âu trở thành một chương trình phổ quát, được các quyền lực chính trị và tri thức bảo trợ, trong việc sưu tầm di sản văn hoá dân gian (sử thi, truyện cổ tích, âm nhạc), kiến tạo ngôn ngữ quốc gia (thông qua các nghiên cứu ngữ pháp và từ điển học cũng như những hoạt động dịch thuật mà khởi đầu là Kinh Thánh), xác lập những tộc người tổ tiên (tộc Teuton, tộc Frank, tộc Gaulois...) và biến tiểu thuyết hay sân khấu trở thành những công cụ mới của việc tái kiến tạo lịch sử quốc gia – dân tộc. Chính những chương trình văn hoá – chính trị đó đã làm thay đổi bộ mặt châu Âu từ một châu lục của những vương triều (chúng ta hãy nhớ đến sự tồn tại của Đế chế La Mã thần thánh ở một nơi rất xa La Mã) thành một châu lục của những quốc gia – dân tộc.

Phần hai và phần ba của cuốn sách sẽ kể lại câu chuyện về việc những nền tảng văn hoá của thế kỉ 18 đã được kế thừa trong các quốc gia tư bản và đế quốc chủ nghĩa trong thế kỉ 19 và tiền bán thế kỉ 20. Điều rất đặc biệt là trong khi nền kinh tế ở châu Âu thế kỉ 19 có được sự phát triển thần kì nhờ công nghiệp và sự phá huỷ xã hội nông nghiệp truyền thống thì về mặt văn hoá, trong thế kỉ này, di sản folklore của các xã hội nông thôn đó lại được kế thừa, được thể chế hoá thành bảo tàng quốc gia, nghệ thuật quốc gia để tạo nên bản sắc của những quốc gia – dân tộc, trong sự đoạn tuyệt với văn hoá Hy La phổ quát và đến thế kỉ 20, những chế độ chính trị khác nhau đã mau chóng làm chủ các lĩnh vực văn hoá đại chúng bao gồm cả thể thao và du lịch và giáo dục đại chúng để phổ biến chủ nghĩa dân tộc như một nền tảng ý thức hệ quốc gia.

Câu chuyện của Anne-Marie Thiesse là một sự khẳng định cho cái “nghịch lý” mà Benedict Anderson đã nói trong *Cộng đồng tưởng tượng*: tính hiện đại khách quan của dân tộc trong mắt các sử gia đối lập với tính cổ xưa chủ quan của chúng trong mắt các

nhà dân tộc chủ nghĩa. Trong cuốn sách của mình, bà đã phát hiện ra một điều hết sức độc đáo về những bản sắc dân tộc, đó là “không gì mang tính quốc tế hơn sự hình thành các bản sắc dân tộc. Đây là một nghịch lí rất đáng lưu ý, bởi tính độc đáo không thể quy giản của mỗi bản sắc dân tộc đã từng là cái cơ tạo nên những cuộc đối đầu đẫm máu. Tuy nhiên, các bản sắc dân tộc đó cũng có thể xuất phát từ cùng một mô hình, mà sự hiệu chỉnh đã được thực hiện trong khuôn khổ của những trao đổi quốc tế sâu rộng” (Anne-Marie Thiesse, sách đã dẫn, trang 21). Đương nhiên, sẽ có nhiều điều để bàn thêm về cuốn sách của bà. Đường như có một cảm kị nào đó khi bà chỉ tập trung vào các vấn đề văn hóa mà không nói đến một nhân tố không kém phần quan trọng tác động đến sự kiến tạo các bản sắc dân tộc trong thế kỉ 19: các thuyết tiến hoá xã hội và vấn đề chủng tộc. Cũng có thể tranh luận lại với bà trên cơ sở lí thuyết của Anthony D. Smith về nguồn gốc tộc người của các dân tộc: các học giả theo “chủ nghĩa hiện đại” về dân tộc bỏ qua một cách cực đoan những mầm mống mang tính “tự nhiên” của dân tộc trong lịch sử hoặc những dạng thức “tiền-dân tộc” nhưng lại chuẩn bị cho dân tộc trước chủ nghĩa tư bản (điều có thể thấy rất rõ ở những trường hợp như Trung Hoa hay Đại Việt thời Tiền Hiện đại). Dầu vậy, cuốn sách của Anne-Marie Thiesse vẫn là một nguồn tư liệu rất quan trọng để hiểu về dân tộc và tiến trình “sáng tạo nên bản sắc” ở các quốc gia châu Âu trong giai đoạn Cận Hiện đại.

Và câu chuyện về sự phổ biến mô hình bản sắc dân tộc “trong khuôn khổ của những trao đổi quốc tế sâu rộng” không khỏi là một gợi ý khi tham chiếu vào lịch sử Việt Nam. Nửa đầu thế kỉ 20, Việt Nam ở trong một phase thay đổi về ý thức hệ theo cách mà Benedict Anderson nói là “người ở thời đại sau không thể hiểu được sự suy nghĩ của con người ở thời đại trước”, hệ quả của sự tiếp nhận, cả cưỡng bức và tự giác tư tưởng phương Tây. Sự thay đổi đó bắt đầu từ lớp

trí thức truyền thống trong hai thập niên đầu thế kỉ 20 như Phan Bội Châu (khi viết *Việt Nam quốc sử khảo*, bộ sử theo mô hình quốc gia-dân tộc đầu tiên của Việt Nam) hay Phan Kế Bính (có thể so sánh việc viết *Việt Nam phong tục* và *Nam hải dị nhân* của ông với cái mà Anne-Marie Thiesse gọi là “bản sắc hoá tổ tiên”). Câu chuyện về tiến trình kiến tạo bản sắc dân tộc ở châu Âu, hình mẫu mà không ít trí thức Việt Nam noi theo, sẽ giúp ta lí giải việc Phạm Quỳnh (chính ông là người đã dịch bài diễn văn *Quốc gia là gì?* của Ernest Renan trên *Nam phong tạp chí*) sùng bái *Truyện Kiều* và gắn *Truyện Kiều* với vấn đề kiến tạo ngôn ngữ quốc gia với câu nói nổi tiếng: “Truyện Kiều còn tiếng ta còn; tiếng ta còn, nước ta còn”. Trên một góc độ, cuộc tranh luận của Phạm Quỳnh và Ngô Đức Kế có thể xem như những va chạm giữa một người theo chủ nghĩa ái quốc kiểu vương triều (Ngô Đức Kế) và một người dân tộc chủ nghĩa (Phạm Quỳnh). Và nếu đọc cuốn

sách của Anne-Marie Thiesse ta cũng có thể lí giải được việc chỉ chưa đầy hai mươi năm sau cuộc suy tôn *Truyện Kiều* vào đầu những năm 1920, đến đầu những năm 1940, những trí thức dân tộc chủ nghĩa như Trương Tửu lại phê phán nặng nề *Truyện Kiều* và văn chương chữ Hán đồng thời chủ trương kiến tạo một nền tảng mới của bản sắc dân tộc dựa trên di sản folklore mà công trình đầu tiên là bộ *Kinh thi Việt Nam*.

Sau gần một thế kỉ, tấm bia tưởng niệm Tiên Điền Nguyễn Tiên sinh vẫn nằm khiêm tốn trong khuôn viên của một nhà hát nghệ thuật đương đại. Rất nhiều người qua lại nơi chốn đó không biết rằng “Tiên Điền Nguyễn Tiên sinh” là một nhân vật lịch sử vô cùng gần gũi với họ. Trong một sự đứt gãy văn hoá như vậy, việc đọc một công trình về những người châu Âu lại mang đến một thứ ánh sáng mới, giúp chúng ta soi chiếu vào chính lịch sử của dân tộc mình.